

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79/2023/QĐCNTTLH

Yên Thủy, ngày 29 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ Điều 55, Điều 59, Điều 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Người khởi kiện: Nguyễn Minh T; sinh năm: 1957

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Người bị kiện: Trần Thị Th, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện Nguyễn Minh T đối với người bị kiện Trần Thị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Nguyễn Minh T; sinh năm: 1957

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Người bị kiện: Trần Thị Th, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Th thống nhất thỏa thuận xin được ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 04/4/1988 hiện trên 18 tuổi không thuộc trường hợp mất khả năng lao động không có tài sản để tự nuôi mình, ông T, bà Th không yêu cầu giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận cụ thể:

Tài sản chung gồm có: 01 thửa đất số bìa BL567466, thửa đất số 112 tờ bản đồ số 66, diện tích 845,2m² trong đó có 400m² đất thổ cư, đất trồng cây lâu năm 445,2m², do Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy cấp ngày 31/12/2013 đứng tên bìa là ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Th, có giá trị 2.700.000.000đ, một cửa hàng phụ tùng ô tô trị giá 500.000.000đ, một ô tô inova BKS: 34A.13038 trị giá 350.000.000đ, tiền bán hàng còn lại từ tháng 3 đến tháng 8 là 200.000.000đ, một xe máy Dream trị giá 10.000.000đ cùng các đồ dùng sinh hoạt khác trong gia đình, một ti vi 49inch + 01 bộ dàn ca nhạc trị giá 20.000.000đ. Tổng giá trị tài sản là 3.870.000.000đ. Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Th thống nhất phân chia và đề nghị Tòa án ghi nhận như sau:

+ Bà Trần Thị Th được quyền quản lý sử dụng thửa đất số bìa BL567466 thửa đất số 112 tờ bản đồ 66 diện tích 845,2m² trong đó đất ở 400m², đất trồng cây lâu năm 450m² do Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy cấp 31/12/2013 đứng tên bìa là ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Th trị giá 2.700.000.000đ, được sở hữu, sử dụng một xe máy Dream BKS: 35A. 4758 trị giá 10.000.000đ + Đồ dùng sinh hoạt khác trong gia đình. Bà Trần Thị Th có nghĩa vụ thanh toán trả tiền chênh lệch tài sản cho ông Nguyễn Minh T là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng)

+ Ông Nguyễn Minh T được sở hữu sử dụng 01 ô tô inova BKS: 34A.13038 trị giá 350.000.000đ, 01 ti vi Sony 49inch + 01 bộ dàn ca nhạc trị giá 20.000.000đ, toàn bộ đồ phụ tùng ô tô trị giá 500.00.000đ và được nhận số tiền chênh lệch tài sản từ bà Trần Thị Th là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng). Bà Trần Thị T có trách nhiệm sang tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi được cấp đổi sang tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà Trần Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền chênh lệch tài sản nêu trên cho ông Nguyễn Minh T.

- Nợ chung: Không có nợ chung

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh HB
- Các bên tham gia hòa giải;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Yên Thủy;
- THADS huyện Yên Thủy;
- UBND nơi đang sự cư trú
- Lưu Hồ sơ
- Lưu TA.

Lê Trung Nghĩa